

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị N, sinh 1979.

Địa chỉ: Ấp T Tiến, xã T L Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh L.

- *Bị đơn*: Phạm Văn H, sinh 1976.

Địa chỉ: Ấp T Tiến, xã T L Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị N và Phạm Văn H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Con chung:

Phạm Nhật T, sinh ngày 19/8/2000; Phạm Thị Trang T, sinh ngày 27/6/2002 và Phạm Nhựt H, sinh 12/7/2006. Phạm Nhật T và Phạm Thị Trang T đã thành niên và đủ khả năng lao động nuôi sông bản thân, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

Giao Nguyễn Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nhựt H, sinh ngày 12/7/2006.

Phạm Văn H có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

2.2. Cấp dưỡng nuôi con chung:

Nguyễn Thị N không yêu cầu. Nên không xét.

2.3. Tài sản chung, nợ chung:

Nguyễn Thị N và Phạm Văn H không yêu cầu chia. Nên không xét.

2.4. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyễn Thị N được khấu trừ từ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 21/5/2020, lai số 0002833. Còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), hoàn trả Nguyễn Thị N.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh L;
- CTTĐT.TAND Tối Cao;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã T L Hội;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Huỳnh Văn Vĩnh**